

Bản án số: **97/2024/HS-ST**
Ngày: 15-6-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LIÊN CHIỀU - TP ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Dương Thị Thái

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Hồng Quang

Bà Nguyễn Thị Thanh Bình

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Tuyền - Thư ký Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Luận - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 6 năm 2024, tại trụ sở Ủy ban nhân dân phường Hòa Minh, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 75/2024/TLST-HS ngày 08 tháng 5 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 87/2024/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 6 năm 2024 đối với các bị cáo:

01. Họ và tên: **Nguyễn Ngọc Bảo N**; giới tính: nữ; tên gọi khác: không có; Sinh ngày 04 tháng 9 năm 2003 tại thành phố Đà Nẵng; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: lao động phổ thông; Số CMND/Thẻ CCCD/Hộ chiếu: 048303002388; cấp ngày 12/4/2023; Nơi thường trú: Tổ A, phường H, quận L, thành phố Đà Nẵng; con ông Nguyễn Văn H và bà Nguyễn Thị Hồng P; bị cáo chưa có chồng, con; Tiền án, tiền sự: chưa; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/12/2023, có mặt tại phiên tòa.

02. Họ và tên: **Trần K**; giới tính: nam; tên gọi khác: không có; Sinh ngày 14 tháng 8 năm 2005 tại thành phố Đà Nẵng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: lao động phổ thông; Số CMND/Thẻ CCCD/Hộ chiếu: 048205003200, cấp ngày 10/6/2021; Nơi thường trú: Tổ F, phường T, quận S, thành phố Đà Nẵng; con ông Trần S và bà Lê Thị N1; bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: chưa;

Nhân thân: - Ngày 08/01/2024, Công an quận Liên Chiểu ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi “*Sử dụng trái phép chất ma túy*”.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/12/2023, có mặt tại phiên tòa.

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà Lê Thị N1, sinh năm 1972, địa chỉ: Tổ F, phường T, quận S, thành phố Đà Nẵng. *Có mặt*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 8 năm 2023, Nguyễn Ngọc Bảo N và Trần Khánh sống chung như vợ chồng tại số nhà D đường N, phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng. Đến đầu tháng 11 năm 2023, N và K cùng nhau mua bán trái phép chất ma túy loại MDMA và Ketamine để hưởng lợi; cụ thể, N là người trực tiếp liên hệ với người tên P (chưa rõ lai lịch) để mua ma túy sau đó bán lại cho những người có nhu cầu, giao ma túy và lấy tiền bán ma túy; còn K là người chở N đi giao ma túy. Cả hai đã bán ma túy nhiều lần cho nhiều người tại các quán Karaoke và quán B trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.

Vào lúc 18 giờ 58 phút ngày 15/12/2023, có một người tên V (chưa rõ lai lịch) gọi điện thoại cho N hỏi mua 10 viên ma túy thuốc lắc và nửa hộp 5 ma túy Ketamine thì N đồng ý, báo giá cho V là 6.000.000 đồng. N và V thỏa thuận giao dịch tại khu vực Karaoke T (thuộc phường H); khi V gọi điện thoại cho N để mua ma túy thì K đang ở phòng trọ cùng với N, K biết rõ nội dung giao dịch mua bán trái phép chất ma túy của N và V. Sau đó, N liên hệ qua ứng dụng Telegram với P hỏi mua số lượng ma túy như trên thì P đồng ý và báo giá là 5.000.000 đồng, P nói sẽ có người tên Đ (chưa rõ lai lịch) giao ma túy cho N (số tiền mua ma túy N sẽ đưa cho P sau). Một lúc sau, Đ liên hệ cho N qua ứng dụng T và hẹn N đến ngã ba đường H giao với đường L (thuộc quận C) để giao ma túy. Sau khi lấy được ma túy, N về lại phòng trọ tại số D đường N, phường H, quận C; khi về đến phòng trọ, N để số ma túy vừa mua được trên bàn thì K có nhìn thấy. Đến khoảng 21 giờ 45 phút cùng ngày, N cất giấu số ma túy đã mua được vào trong áo ngực và rủ K cùng đi nhưng K không đi vì đang buồn ngủ nên N tự điều khiển xe mô tô từ phòng trọ đi về hướng Karaoke T để giao ma túy. Khi đến ngã ba đường N giao với đường T (thuộc phường H, quận L) thì bị phát hiện, bắt quả tang, thu giữ: 01 gói ni-lông bên trong chứa 10 viên nén màu trắng và 01 gói ni-lông bên trong chứa chất tinh thể màu trắng. Tiến hành khám xét nơi ở của N tại số nhà D đường N, phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng, thu

giữ: 01 hộp nhựa màu hồng bên trong có 04 gói ni-lông, mỗi gói ni-lông chứa chất tinh thể màu trắng; 01 gói ni-lông bên trong chứa 03 viên nén màu trắng. Tổng khối lượng ma túy loại MDMA là: 4,778 gam; tổng khối lượng ma túy loại Ketamine là: 7,634 gam.

Ngoài ra, N còn đi giao ma túy theo yêu cầu của P để nhận tiền công khoảng 02 lần; mỗi lần giao ma túy cho P, N được P trả tiền công là 500.000 đồng. Quá trình mua bán trái phép chất ma túy, tổng số tiền mà N và K đã hưởng lợi khoảng 3.500.000 đồng.

* Cáo trạng số 74/CT-VKS ngày 07 tháng 5 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng truy tố Nguyễn Ngọc Bảo N và Trần K về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b, p khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào tính chất vụ án, nhân thân, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo đã gây ra: áp dụng điểm b, p khoản 2, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc Bảo N từ 08 năm 06 tháng đến 09 năm tù; xử phạt bị cáo Trần K từ 08 năm đến 08 năm 06 tháng tù và phạt bổ sung từ 5.000.000đ đến 10.000.000đ đối với các bị cáo. Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự để tuyên: tịch thu tiêu hủy Mẫu vật ma túy hoàn trả sau giám định và 01 hộp nhựa màu hồng; tịch thu sung công quỹ: 01 điện thoại di động hiệu iPhone, gắn sim: 0905.771.049 thu giữ của Nguyễn Ngọc Bảo N; số tiền 3.500.000đồng mà N và K thu lợi bất chính; trả cho Trần K 01 chứng minh nhân dân, trả cho Nguyễn Ngọc B1 Nguyên 01 căn cước công dân; quy trừ để đảm bảo thi hành án đối với 01 điện thoại di động hiệu iPhone, gắn thẻ sim 0336.000.017 thu giữ của Trần K; đối với xe mô tô mô tô và giấy đăng ký xe mô tô hiệu Honda Air Blade, biển số 43E1-637.68: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Liên Chiểu đã trả lại cho chủ sở hữu là bà N1 nên không đề cập xử lý.

* Tại phiên tòa các bị cáo Nguyễn Ngọc Bảo N và Trần K khai nhận hành vi phạm tội, ăn năn hối hận và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo để sớm trở về làm lại cuộc đời.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện

kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Các bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Căn cứ vào biên bản phạm tội quả tang và các lời khai khác phù hợp với chứng cứ tài liệu điều tra thu thập có tại hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở để Hội đồng xét xử xác định:

Từ tháng 11 năm 2023 đến ngày 15/12/2023, trên địa bàn quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng, Nguyễn Ngọc Bảo N cùng với Trần K đã thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy nhiều lần cho nhiều người để hưởng lợi; khối lượng ma túy mà N và K bị thu giữ và phải chịu trách nhiệm hình sự là 4,778 gam ma túy loại MDMA và 7,634 gam ma túy loại Ketamine. Áp dụng khoản 2 Điều 5 của Nghị định số 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy để tính tổng khối lượng các chất ma túy đã thu giữ như sau: cộng tỷ lệ phần trăm của MDMA và Ketamine so với mức tối thiểu với từng chất đó được quy định tại khoản 2 Điều 251 là $(4,778: 5 \times 100)\% + (7,634: 20 \times 100)\% = 133,73\%$; cộng tỷ lệ phần trăm của MDMA và Ketamine so với mức tối thiểu đối với từng chất đó được quy định tại khoản 3 Điều 251 là: $(4,778: 30 \times 100)\% + (7,634: 100 \times 100)\% = 23,56\%$

Như vậy, hành vi trên đây của Nguyễn Ngọc Bảo N và Trần K cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” với tình tiết định khung tăng nặng “*Phạm tội 02 lần trở lên*” và “*Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm h đến điểm o khoản này*” được quy định tại điểm b, p khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu đã truy tố.

[3] Xét tính chất vụ án, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân của các bị cáo thì thấy:

Nguyễn Ngọc Bảo N và Trần K là những người trưởng thành, các bị cáo nhận thức rất rõ tác hại của ma túy đối với bản thân, cộng đồng nhưng vì háms lợi và xem thường pháp luật, các bị cáo vẫn bất chấp mua bán trái phép chất ma túy để kiếm lời tiêu xài cá nhân. Hành vi của các bị cáo không chỉ xâm phạm đến việc quản lý độc quyền của nhà nước đối với chất gây nghiện, mà còn gây tổn hại đến sức khỏe và kinh tế xã hội, ảnh hưởng đến trị an tại địa phương nên nhất thiết phải xử lý nghiêm

khắc, cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để các bị cáo có điều kiện cải tạo, cũng như phòng ngừa tội phạm.

Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng: Bị cáo Nguyễn Ngọc Bảo N và Trần K đều không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tuy nhiên, khi bị bắt thì bị cáo K dương tính với chất ma túy nên đã bị cơ quan Công an ra quyết định xử phạt số tiền 1.500.000đồng. Tại phiên tòa và trong quá trình điều tra, các bị cáo đã thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Trong vụ án này, bị cáo N là người chủ tự động liên hệ mua ma túy và trực tiếp thực hiện việc giao dịch mua bán mà không bàn bạc gì với bị cáo K; khi biết N mua bán ma túy thì K tiếp nhận và giúp sức cho N thông qua việc chở N đi giao dịch mua bán ma túy, K không được N thông báo cụ thể về việc mua bán này. Hành vi đồng phạm của cả hai thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn, không có tổ chức, trong đó bị cáo N là người khởi xướng, rủ rê bị cáo K phạm tội, do vậy cần phải xét xử Nguyễn Ngọc Bảo N mức hình phạt cao hơn so với Trần K.

[4] Xét nội dung đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu về tội danh, điều khoản luật và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, mức hình phạt và hình phạt bổ sung đối với các bị cáo cơ bản phù hợp nhận định của Hội đồng xét xử nên cần chấp nhận.

[5] Về vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy:

- Đối với 01 bì giấy niêm phong đựng mẫu hoàn trả sau giám định, ký hiệu A và 01 bì giấy niêm phong đựng mẫu hoàn trả sau giám định của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng, ký hiệu B thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 hộp nhựa màu hồng không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu iPhone, gắn sim: 0905.771.049, Nguyễn Ngọc Bảo N đã sử dụng để liên lạc mua bán ma túy nên cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước;

- Đối với số tiền 3.500.000 đồng N và K đã thu lợi từ việc mua bán ma túy, đây là tiền thu lợi bất chính nên cần truy thu sung vào ngân sách nhà nước. Cả hai bị cáo cùng sử dụng chung số tiền này nên cần buộc mỗi bị cáo phải nộp lại $\frac{1}{2}$ tương ứng với 1.750.000đồng.

- Đối với 01 chứng minh nhân dân mang tên Trần K; 01 căn cước công dân mang tên Nguyễn Ngọc Bảo N là giấy tờ tùy thân của cá nhân, không liên quan đến tội phạm nên tuyên trả cho các bị cáo.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Apple iPhone, gắn thẻ sim 0336.000.017 thu giữ của Trần K là tài sản cá nhân, không liên quan đến tội phạm nên tuyên trả cho bị cáo, nhưng cần quy trữ để đảm bảo thi hành án.

- Đối với 01 xe mô tô và giấy đăng ký xe mô tô hiệu Honda Air Blade, biển số 43E1-637.68, quá trình điều tra xác định xe mô tô này là của bà Lê Thị N1. Bà N1 cho K mượn xe để đi lại, không biết K và N sử dụng xe làm phương tiện mua bán trái phép chất ma túy. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Liên Chiểu đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 69 ngày 12/01/2024 trả lại xe mô tô và giấy tờ xe trên cho bà N1 nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Đối với Trần K có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Công an quận Liên Chiểu đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính là có căn cứ.

[7] Đối với người tên P, Đ, V và những người khác liên quan đến hành vi mua bán trái phép chất ma túy của N và K, quá trình điều tra đến nay vẫn chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Liên Chiểu sẽ tiếp tục điều tra, xác minh xử lý sau là phù hợp.

[8] Án phí hình sự sơ thẩm: các bị cáo Nguyễn Ngọc Bảo N và Trần K phải chịu theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Ngọc Bảo N và Trần K phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*".

1. Căn cứ điểm b, p khoản 2, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt Nguyễn Ngọc Bảo N: 09 (Chín) năm tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 15/12/2023. Phạt bổ sung số tiền 5.000.000đ (Năm triệu đồng) đối với bị cáo.

2. Căn cứ điểm b, p khoản 2, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt Trần Khánh 08 (Tám) năm tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 16/12/2023. Phạt bổ sung số tiền 5.000.000đ (Năm triệu đồng) đối với bị cáo.

3. Xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự; Tuyên xử:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bì giấy niêm phong đựng mẫu hoàn trả sau giám định của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng, ký hiệu A; 01 (một) bì giấy niêm phong đựng mẫu hoàn trả sau giám định của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng, ký hiệu B; 01 hộp nhựa màu hồng.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động hiệu iPhone, gắn sim: 0905.771.049 thu giữ của Nguyễn Ngọc Bảo N. Tịch thu và quy trả đổi với 01 điện thoại di động hiệu iPhone, gắn thẻ sim 0336.000.017 thu giữ của Trần K để đảm bảo thi hành án.

Trả cho Trần K 01 chứng minh nhân dân tên Trần K; trả cho Nguyễn Ngọc Bảo N 01 căn cước công dân tên Nguyễn Ngọc Bảo N.

(Các vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Liên Chiểu theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 05/6/2024).

Truy thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền Nguyễn Ngọc Bảo N và Trần K đã thu lợi bất chính từ việc mua bán ma túy là 3.500.000đ, mỗi bị cáo phải nộp là 1.750.000đ (Một triệu, bảy trăm, năm mươi ngàn đồng).

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc Nguyễn Ngọc Bảo N và Trần K, mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm ngàn đồng).

5. Các bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- Các bị cáo;
- VKSND quận Liên Chiểu;
- VKSND TP Đà Nẵng;
- Chi cục THADS quận Liên Chiểu;
- Trại tạm giam CA TP Đà Nẵng;
- Cơ quan điều tra CA quận Liên Chiểu;
- Cơ quan THAHS CA quận Liên Chiểu;
- Lưu Hồ sơ.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

DƯƠNG THỊ THÁI

